

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ M'GAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HSST  
Ngày 29 – 9 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR – TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trọng Phụng**

**Các Hội thẩm nhân dân:**

**1. Ông Hoàng Duy Thanh**

**2. Ông Lê Giang Nam**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thảo** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện VKS huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: **Bà Trần Thị Ngọc Oanh** - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990; Tại: tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1962; Con bà: Dương Thị T, sinh năm 1968. Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

*Người liên quan:* Bà Lê Thị D, sinh năm 1970, vắng mặt

Địa chỉ: Số 6 D, phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh

*Người làm chứng:*

**1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1996, vắng mặt**

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

**2. Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1970, vắng mặt**

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 15 giờ ngày 15/6/2021, Nguyễn Văn H, (sinh năm: 1990, trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển xe mô tô 59L1-209.40 đi từ nhà lên thành phố B, gọi cho số điện thoại 0968937977 của người đàn ông tên A (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Cả hai hẹn gặp nhau tại ngã 3 đường L – G, thành phố B. Đến nơi, H đứng chờ khoảng 5 phút thì A tới. H đưa cho A 700.000 đồng và nhận gói ni lông chứa ma túy đá. Sau đó, H điều khiển xe mô tô về Nhà nghỉ S (thuộc thôn N, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) để thuê phòng nghỉ, sử dụng ma túy. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác của Công an huyện C phối hợp với Công an xã Q, huyện C bắt quả tang Nguyễn Văn H đang tàng trữ 01 gói ni lông màu trong suốt, kích thước (5,5x8)cm, bên trong có nhiều chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tạm giữ: 01 gói ni lông màu trong suốt, kích thước (5,5x8)cm, bên trong có nhiều chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ bằng thủy tinh màu trong suốt, 01 ống hút bằng nhựa màu trong suốt; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 59L1-209.40, màu đỏ-đen, số máy: JC43E-1789187, số khung: RLHJC431XBY218409; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI 1: 356564082807723, kèm thẻ sim điện thoại số 0968442166.

Tại Kết luận giám định số 680/GĐMT-PC09, ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói ni lông trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5974 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,5034 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, tất cả được niêm phong trong phong bì có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Đắc Lắc, có chữ ký của Nguyễn Bá H và Nguyễn Văn A là ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu, tiêu hủy thẻ sim điện thoại số 0968442166 là tài sản của Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ bằng thủy tinh màu trong suốt, 01 ống hút bằng nhựa màu trong suốt là tài sản của Nguyễn Văn H, dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 59L1-209.40, màu đỏ-đen, số máy: JC43E-1789187, số khung: RLHJC431XBY218409 và 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI 1: 356564082807723.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, tại nhà nghỉ S thuộc thôn N, xã Q, huyện C, tỉnh Đắc Lắc, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,5974 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện C kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a).....*

*c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội và còn làm phát sinh những loại tội phạm khác. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua của một người đàn ông tên A (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 (một) gói ma túy đá với giá 700.000 đồng để về sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật góp phần giáo dục phòng ngừa tội phạm chung và riêng trong toàn xã hội.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt Cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên A (chưa rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo tại khu vực ngã 3 đường L – G, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh tuy nhiên chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tách ra và tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,5034 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, tất cả được niêm phong trong phong bì có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là ma túy loại Methamphetamine là hàng cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với thẻ sim điện thoại số 0968442166 là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ bằng thủy tinh

màu trong suốt, 01 ống hút bằng nhựa màu trong suốt bị cáo dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 59L1-209.40, màu đỏ-đen, số máy: JC43E-1789187, số khung: RLHJC431XBY218409 là xe do bị cáo mua nhưng bị cáo không có hộ khẩu tại Tp. Hồ Chí Minh nên đã nhờ chị họ là Lê Thị H, cư trú tại số 06 D, phường S, quận O, Tp. Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký xe nhưng xe và giấy đăng ký xe thì bị cáo giữ. Vì vậy, đây là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung và ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI 1: 356564082807723, là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/6/2021

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định là 0,5034 gam loại Methamphetamine.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ bằng thủy tinh màu trong suốt, 01 ống hút bằng nhựa màu trong suốt và 01 thẻ sim điện thoại số 0968442166

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 59L1-209.40, màu đỏ-đen, số máy: JC43E-1789187, số khung: RLHJC431XBY218409 và 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI 1: 356564082807723.

*(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2021).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKS tỉnh; TA tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- VKS huyện C;
- CA huyện C;
- THA dân sự; THA hình sự;
- Bị cáo.
- Người liên quan;
- Lưu văn thư; hồ sơ.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Trọng Phụng**